

Bản án số: **11/2020/HS-ST**
Ngày 24/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Doanh Thiêm Vân;

Bà La Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa:

Ông Nông Văn Thượng - Kiểm sát viên.

Bà Hoàng Hải Trinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường trung tâm Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Bàn Minh T, sinh ngày 13 tháng 11 năm 1985 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bàn Văn S (đã chết) và bà Bàn Thị C (sinh năm 1942); Bị cáo có vợ là Hoàng Thị H, sinh năm 1989 và 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/03/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

- Bà Trần Thị Kim Lê - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Kạn.

- Ông Sầm Đức Tùng - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn.

Đều có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

1. Bà Chu Thị H, sinh năm 1969; Nghề nghiệp: Cán bộ; Trú tại: Khu A, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt có lý do).

2. Ông Dương Văn T, sinh năm 1974; Nghề nghiệp: Cán bộ; Trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt có lý do).

Đều vắng mặt có lý do.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

- Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1989; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 04/4/2019, ngày 19/4/2019, ngày 07/9/2019 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Cơ quan An ninh điều tra công an tỉnh Bắc Kạn phối hợp với Cơ quan Công an huyện Ngân Sơn và các cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện, lập biên bản thu giữ 1.853 (một nghìn tám trăm năm mươi ba) tờ rơi tại các xã A, thị trấn Nà Phặc, xã Trung Hòa, xã Vân Tùng huyện Ngân Sơn tỉnh Bắc Kạn có nội dung: “Đả đảo Chu Thị H - Chủ tịch huyện Ngân Sơn tham ô, tham nhũng, đả đảo, đả đảo, đả đảo”; “Đả đảo Chu Thị H - Chủ tịch huyện Ngân Sơn tham ô, tham nhũng”; “Đả đảo Chu Thị H - Chủ tịch huyện Ngân Sơn tham ô, tham nhũng, hại dân, hại nước”; “Đả đảo Dương Văn T - Chủ tịch Nà Phặc tham ô, tham nhũng, đả đảo, đả đảo, đả đảo”; “Đả đảo Dương Văn T - Chủ tịch TT Nà Phặc tham ô, tham nhũng”; “Đả đảo Dương Văn T - Chủ tịch TT Nà Phặc tham ô, tham nhũng, hại dân, hại nước”.

Quá trình điều tra xác định đối tượng rải tờ rơi là Bàn Minh T, sinh năm 1985, trú tại tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, do không đồng tình, bức xúc về việc Ủy ban nhân dân thị trấn Nà Phặc và Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn giải quyết việc bồi thường đất sản xuất nông nghiệp khi mở đường đi qua đất của gia đình T không thỏa đáng, nên T đã nghĩ ra việc làm tờ rơi có nội dung vu khống, bịa đặt sự việc không có thật, loan truyền, phát tán đến nhiều người khác nhằm mục đích hạ uy tín, nói xấu, bôi nhọ danh dự của bà Chu Thị H, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn và ông Dương Văn T, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Khoảng cuối tháng 3, đầu tháng 4/2019 (không xác định thời gian cụ thể) T đến cơ sở in, photocopy Thái Anh, địa chỉ Tổ 6, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng thuê nhân viên đánh máy, in, photocopy với số tiền 50.000 đồng được khoảng 200 tờ A4, nội dung các tờ rơi do T đọc cho nhân viên soạn thảo là “Đả đảo Chu Thị H - Chủ tịch huyện Ngân Sơn tham ô, tham nhũng, đả đảo, đả đảo, đả đảo”;

“Đả đảo Chu Thị H - Chủ tịch huyện Ngân Sơn tham ô, tham nhũng”; “Đả đảo Chu Thị H - Chủ tịch huyện Ngân Sơn tham ô, tham nhũng, hại dân, hại nước”; “Đả đảo Dương Văn T - Chủ tịch Nà Phặc tham ô, tham nhũng, đả đảo, đả đảo, đả đảo”; “Đả đảo Dương Văn T - Chủ tịch TT Nà Phặc tham ô, tham nhũng”; “Đả đảo Dương Văn T - Chủ tịch TT Nà Phặc tham ô, tham nhũng, hại dân, hại nước”, sau đó đem về phòng trọ của T tại tổ 5, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng cắt giầu, cắt nhỏ ra thành các tờ có kích thước khác nhau rồi đem về huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn phát tán, cụ thể:

- Lần 1: khoảng 21 giờ đến 22 giờ ngày 03/4/2019 Bàn Minh T sử dụng xe mô tô BKS 97B1-068.32 từ nhà đi rải tờ rơi tại khu vực Đình chợ thị trấn Nà Phặc và khu vực nhà họp tổ dân phố B, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn số lượng khoảng 30 tờ có nội dung “Đả đảo Chu Thị H - Chủ tịch huyện Ngân Sơn tham ô, tham nhũng, đả đảo, đả đảo, đả đảo”; “Đả đảo Dương Văn T - Chủ tịch Nà Phặc tham ô, tham nhũng, đả đảo, đả đảo, đả đảo”, tờ rơi có đặc điểm chữ màu đen trên nền giấy màu trắng kích thước 1/2 tờ A4. Trước khi đi rải tờ rơi T tháo biển kiểm soát xe mô tô, không đội mũ bảo hiểm, treo túi nilon đựng tờ rơi ở móc treo đồ đằng trước bên trái xe. Sau khi rải xong T về nhà ở tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn.

- Lần 2: Khoảng 21 giờ đến 22 giờ ngày 18/4/2019 Bàn Minh T sử dụng xe mô tô BKS 97B1-068.32 từ nhà đi rải tờ rơi trên tuyến đường Quốc lộ 279, Quốc lộ 3, một số đường liên thôn, liên xã và tại khu vực thuộc thôn Phiêng Phục, Nà Cà, Nặm Nâu, Bản Quán, trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hương Nê; thôn Nà Vài, Chợ xã Lãng Ngâm; tổ dân phố Bản Hòa, Bản Cày, Tiểu khu 1, Tiểu khu 2, tổ dân phố Cốc Pái, thị trấn Nà Phặc; thôn Bản Hòa, Nà Đi, đường lên Ủy ban nhân dân xã Trung Hòa, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, số lượng khoảng 800 tờ có nội dung “Đả đảo Chu Thị H - Chủ tịch huyện Ngân Sơn tham ô, tham nhũng, hại dân, hại nước”; “Đả đảo Dương Văn T - Chủ tịch TT Nà Phặc tham ô, tham nhũng, hại dân, hại nước”, tờ rơi có đặc điểm hai mặt chữ màu đen trên nền giấy màu trắng kích thước 1/8 tờ A4. Trước khi đi rải tờ rơi T tháo biển kiểm soát xe mô tô, không đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang và treo túi nilon đựng tờ rơi ở móc treo đồ đằng trước bên trái xe, sau khi rải xong T về nhà.

- Lần 3: Khoảng 00 giờ đến 01 giờ ngày 07/9/2019 Bàn Minh T tiếp tục sử dụng xe mô tô BKS 97B1-068.32 từ nhà đi rải tờ rơi tại các khu vực từ dốc đèo Khau Khang, đường mới Lâm trường, Ủy ban nhân dân xã Vân Tùng, Trường THPT Ngân Sơn, Đình chợ Vân Tùng, thôn Bản Súng thuộc xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn số lượng khoảng 1000 tờ có nội dung “Đả đảo Chu Thị H - Chủ tịch huyện Ngân Sơn tham ô, tham nhũng”; “Đả đảo Dương Văn T - Chủ tịch TT Nà Phặc tham ô, tham nhũng”, tờ rơi hai mặt có đặc điểm chữ màu đen trên nền giấy màu trắng kích thước 1/8 tờ A4. Trước khi đi rải tờ rơi T tháo biển kiểm soát xe mô tô, không đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang và treo túi nilon đựng tờ rơi ở móc treo đồ đằng trước bên trái xe, trên đường đi lấy tờ rơi rải theo đường, sau khi rải xong T về nhà.

Ngày 28/11/2019 ông Hà Phái S, sinh năm 1946, trú tại tổ A, phường Hòa Chung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng là chủ nhà trọ tại tổ 5, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng có mở phòng trọ để dọn đồ do trước đó Bàn Minh T thuê trọ khi còn làm việc tại Đài phát thanh truyền hình tỉnh Cao Bằng nhưng đã chuyển đi, ông S dọn phòng để cho người khác thuê, trong quá trình dọn ông S phát hiện ở gầm giường ngủ có 01 túi nilon bên trong có một số tờ giấy A4 có nội dung “Đả đảo Chu Thị H - Chủ tịch huyện Ngân Sơn tham ô, tham nhũng”; “Đả đảo Dương Văn T - Chủ tịch TT Nà Phặc tham ô, tham nhũng”, “Đả đảo Nông Quốc H, Chủ tịch huyện Nguyên Bình chơi gái, đánh bạc, tham ô, tham nhũng”, sau đó ông Sù trình báo Công an thành phố Cao Bằng, ngày 29/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập biên bản kiểm tra, xem xét, thu giữ đồ vật tài liệu có liên quan tại địa điểm trên.

Về nguồn gốc việc soạn thảo, in, sao các tờ rơi, cơ quan điều tra tiến hành làm việc, kiểm tra máy tính, máy in cơ sở in, photocopy Thái Anh, tại tổ 6, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xác định do thời gian đã lâu, nhân viên cửa hàng thường xuyên tiếp xúc với nhiều khách hàng, không biết khách hàng sử dụng các tài liệu in, photocopy tại cửa hàng vào mục đích gì, không nhớ có được soạn thảo, in, photocopy các tờ rơi có nội dung trên hay không, mặt khác máy tính, máy in thường xuyên được sửa chữa, thay thế, cài đặt lại nên không lưu lại các tài liệu cũ, không có giá trị đối với cửa hàng.

Quá trình điều tra, Bàn Minh T thừa nhận bản thân thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội một mình, không nói và bàn bạc với ai. Nguồn gốc chiếc xe mô tô BKS 97B1-068.32 là tiền của bà Bàn Thị C mẹ của T đưa tiền để mua và cho đứng tên đăng ký xe, năm 2018 sau khi lấy vợ là chị Hoàng Thị H, bà C cho vợ chồng T chiếc xe này phục vụ sinh hoạt. Việc T sử dụng xe mô tô trên thực hiện hành vi phạm tội bà Chông và chị H không biết. Ngoài ra, T còn khai nhận bản thân có hành vi rải tờ rơi nói xấu ông Nông Quốc H, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng trên địa bàn thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKSNS, ngày 08/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Bàn Minh T về tội “Vu khống” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 156 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bàn Minh T phạm tội “Vu khống”. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng như sau:

* Về trách nhiệm hình sự:

- *Hình phạt chính*: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 156; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Bàn Minh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- *Hình phạt bổ sung*: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp giấy carton màu xanh được niêm phong bên ngoài có 11 dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn, mặt trên có dòng chữ “*Tang vật vụ án (tờ rơi) xảy ra trong năm 2019 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, kí hiệu N2*”. Bên trong có chứa các tờ rơi của Bàn Minh T đã phát tán Cơ quan điều tra thu giữ được.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước ½ giá trị của 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ-đen-bạc BKS 97B1-068.32 kèm theo 01 (một) giấy đăng ký xe số 002260.

Trả lại chị Hoàng Thị H, sinh năm 1989, trú tại thôn A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn ½ giá trị của 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ-đen-bạc BKS 97B1-068.32 sau khi hóa giá.

*Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo do thuộc trường hợp người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí.

Quan điểm bào chữa của những người bào chữa cho bị cáo

Tại phiên tòa, những người bào chữa cho bị cáo có bản bào chữa nhất trí với tội danh và điều khoản mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Tuy nhiên, về tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là 02 tình tiết tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để áp dụng cho bị cáo, ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị hại trong đơn xin xét xử vắng mặt đề nghị xét xử khoan hồng đối với bị cáo do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đó là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để áp dụng đối với bị cáo. Về hình phạt đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét áp dụng mức án thấp nhất dưới khung hình phạt đối với bị cáo, xét điều kiện hoàn cảnh bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ do vậy đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị miễn toàn bộ án phí cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo chiếc xe máy đã tạm giữ của bị cáo vì đây là tài sản chung của hai vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bàn Minh T dù đã được cấp có thẩm quyền giải quyết đơn yêu cầu của cá nhân trong lĩnh vực đất đai, nhưng bản thân do bức xúc, không đồng tình về việc Ủy ban nhân dân thị trấn Nà Phặc và Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn giải quyết việc bồi thường đất sản xuất nông nghiệp đối với gia đình vì cho rằng việc giải quyết không thỏa đáng nên bị cáo đã nghĩ ra việc làm tởm ròi có nội dung vu khống, bịa đặt sự việc không có thật và loan truyền, phát tán đến nhiều người khác trong các ngày 03/4/2019, ngày 18/4/2019, ngày 07/9/2019 tại các xã Hương Nê, xã Lãng Ngâm (nay là xã Hiệp Lực), thị trấn Nà Phặc, xã Trung Hòa và xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn với số lượng gần 2000 tờ nhằm mục đích hạ uy tín, nói xấu, bôi nhọ danh dự của bà Chu Thị H, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn và ông Dương Văn T, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, ảnh hưởng đến tinh thần, danh dự, nhân phẩm của bà H, ông T. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết định khung là phạm tội đối với 02 người trở lên quy định tại điểm c khoản 2 Điều 156 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người khác, trực tiếp làm ảnh hưởng đến uy tín của các bị hại, mặc dù bị cáo biết rõ là sai sự thật nhưng vẫn cố tình rải truyền đơn với nội dung biết rõ là sai sự thật nhằm mục đích vu khống, bôi nhọ danh dự uy tín và gây ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của ông Dương Văn T và bà Chu Thị H. Việc Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn ra quyết định khởi tố vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố bị can, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo Bàn Minh T trước Tòa án để xét xử về tội: “Vu khống” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 156 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 01 năm:

a) Bịa đặt hoặc loan truyền những điều biết rõ là sai sự thật nhằm xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự hoặc gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác;

....;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 03 năm:

a)....;

c) Đối với 02 người trở lên;

...”

Tại phiên tòa, những người bào chữa cho bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là 02 tình tiết tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để áp dụng cho bị cáo, ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị hại trong đơn xin xét xử vắng mặt đề nghị xét xử khoan hồng đối với bị cáo do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đó là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để áp dụng đối với bị cáo qua đó đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xem xét áp dụng mức án thấp nhất dưới khung hình phạt đối với bị cáo, xét điều kiện hoàn cảnh bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ do vậy đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. Ngoài ra, đối với chiếc xe máy đã tạm giữ của bị cáo xác định là tài sản chung của hai vợ chồng nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy những lời bào chữa nêu trên không có cơ sở do vậy không chấp nhận.

Đối với phần đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và phần đề nghị miễn án phí, xét thấy có cơ sở nên cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đó là “*Phạm tội 02 lần trở lên*”.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đó là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến danh dự, uy tín và nhân phẩm của cá nhân, là khách thể được pháp luật bảo vệ. Không những thế, hành vi vu khống cán bộ lãnh đạo cấp xã, cấp huyện của Bàn Minh Thuận còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và cán bộ, công chức tại địa phương, đồng thời có thể làm suy giảm niềm tin, uy tín

đối với các cán bộ chủ chốt và hệ thống cơ quan quản lý nhà nước. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian thỏa đáng, qua đó mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và cộng đồng.

- *Hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 4 Điều 156 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung số tiền từ 10 triệu đồng đến 50 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định do đó không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị cáo đã công khai xin lỗi và được bị hại chấp nhận, ngoài ra những người bị hại đều không có yêu cầu bồi thường dân sự do vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) hộp giấy carton màu xanh được niêm phong bên ngoài có 11 dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn, mặt trên có dòng chữ "*Tang vật vụ án (tờ rơi) xảy ra trong năm 2019 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, kí hiệu N2*". Bên trong có chứa các tờ rơi của Bàn Minh T đã phát tán Cơ quan điều tra thu giữ được. Xét thấy đây là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ-đen-bạc BKS 97B1-068.32, số khung: RLHJC5218CY010604; số máy: JC52E-4013171, xe cũ đã qua sử dụng, cao su đế chân bên phải và cao su bọc giá sau yên xe bị rách, chắn bùn phía trước bị xước, hai bên cánh yếm bị xước và nứt vỡ. Xét chiếc xe máy là phương tiện mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, tuy nhiên, chiếc xe này thuộc sở hữu chung của vợ chồng bị cáo trong thời kỳ hôn nhân, quá trình điều tra vợ bị cáo không biết việc bị cáo Bàn Minh T dùng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần hóa giá, tịch thu công quỹ nhà nước ½ giá trị của chiếc xe máy, còn ½ giá trị của chiếc xe máy còn lại trả lại chị Hoàng Thị H, vợ của bị cáo.

- Đối với 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô BKS 97B1-068.32, số 002260 mang tên Bàn Minh T cần tịch thu theo xe để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, do vậy cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 156; Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Bàn Minh T phạm tội: “Vu khống”.

Xử phạt bị cáo Bàn Minh T 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) hộp giấy carton màu xanh được niêm phong bên ngoài có 11 dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn, mặt trên có dòng chữ “*Tang vật vụ án (tờ rơi) xảy ra trong năm 2019 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, kí hiệu N2*”. Bên trong có chứa các tờ rơi của Bàn Minh T đã phát tán Cơ quan điều tra thu giữ được. Xét thấy đây là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

2.2. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ-đen-bạc biển kiểm soát 97B1-068.32, số khung: RLHJC5218CY010604; số máy: JC52E-4013171, xe cũ đã qua sử dụng, cao su đế chân bên phải và cao su bọc giá sau yên xe bị rách, chấn bùm phía trước bị xước, hai bên cánh yếm bị xước và nứt vỡ, còn ½ giá trị của chiếc xe máy còn lại trả lại chị Hoàng Thị H, sinh năm 1989, trú tại tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

2.3. Tịch thu 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô BKS 97B1-068.32, số 002260 mang tên Bàn Minh T để đảm bảo cho việc thi hành án đối với chiếc xe.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2020 giữa Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Ngân Sơn;
- VKSND tỉnh;
- CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Doanh Thiêm Vân La Thị Nhung

Nguyễn Thái Công